

KẾ HOẠCH

Phát triển nghề công tác xã hội năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2011/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 26/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-BLĐTBXH ngày 22/7/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2016 - 2020;

Thực hiện Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 09/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 09/8/2011), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển nghề công tác xã hội năm 2020 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 09/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua các hoạt động, như: Bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; hỗ trợ các gia đình giải quyết các mâu thuẫn; hỗ trợ tư pháp cho người chưa thành niên; giáo dục và tham vấn cho những học sinh gặp phải những vấn đề trong học tập và cuộc sống; hỗ trợ về mặt tâm lý xã hội và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe (kể cả sức khỏe tâm thần) cho các đối tượng yếu thế; các hoạt động trợ giúp người khuyết tật; phát triển cộng đồng; hỗ trợ các chính quyền xây dựng các chính sách và chương trình an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

Tiếp tục phát triển nghề công tác xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội, giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc nảy sinh trong quá trình phát



triển kinh tế - xã hội và sự thay đổi từ xã hội truyền thống sang xã hội hiện đại.

Thực hiện các chính sách xã hội, đề cao trách nhiệm của chính quyền các cấp nhằm huy động nguồn lực trong nhân dân, sự tham gia của các đoàn thể nhân dân và các tổ chức trong xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển nghề công tác xã hội trở thành một nghề phổ biến ở tỉnh Bình Phước; nâng cao nhận thức của cán bộ các cấp và nhân dân trong toàn tỉnh về nghề công tác xã hội; phát triển mạng lưới cung cấp các dịch vụ xã hội và kết nối trợ giúp cho các đối tượng yếu thế tại cộng đồng; nâng cao năng lực, kỹ năng thực hành cho đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội, đáp ứng yêu cầu can thiệp, trợ giúp đối tượng; từng bước phát triển hệ thống trợ giúp xã hội đa dạng, toàn diện và bền vững, góp phần thực hiện có hiệu quả các vấn đề an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về nghề công tác xã hội. Nâng cao nhận thức, vai trò và trách nhiệm của chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong việc thực hiện phát triển nghề công tác xã hội.

b) Phát triển và cơ cấu mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thành hệ thống cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội chuyên nghiệp, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của đối tượng bảo trợ xã hội theo hướng phát hiện sớm, can thiệp, trợ giúp kịp thời những người dân có vấn đề xã hội; tiếp nhận đối tượng trong trường hợp khẩn cấp, ngắn hạn, dài hạn; hỗ trợ tư vấn, trợ giúp, chăm sóc và phục hồi đối tượng tại gia đình, cộng đồng.

c) Khuyến khích xã hội hóa, huy động sự tham gia của mọi thành phần trong xã hội vào việc đảm bảo an sinh xã hội, cung cấp dịch vụ xã hội cho người dân. Phát huy đa dạng các hình thức từ thiện, nhân đạo phi Chính phủ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận để hỗ trợ, chăm sóc đối tượng dựa vào cộng đồng, tạo điều kiện, cơ hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội có cuộc sống ổn định, hòa nhập tốt hơn với cộng đồng.

d) Chủ động ứng phó và hạn chế các tác động xấu của thiên tai nhằm đảm bảo an sinh xã hội cho người dân trong mọi điều kiện. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ đột xuất, bảo đảm người dân, nhất là đối tượng yếu thế và trẻ em bị thiệt hại khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời để ổn định cuộc sống; tổ chức hướng dẫn người dân chủ động phòng tránh, cứu giúp lẫn nhau khi gặp thiên tai.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức

a) Đẩy mạnh hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng về nghề công tác xã hội và những hoạt động can thiệp, trợ giúp cho những đối tượng yếu thế tại cộng đồng của đội ngũ nhân viên xã hội và các nhóm thiện nguyện.

b) Xây dựng tài liệu truyền thông, pa nô, tờ rơi, sổ tay hướng dẫn nghề công tác xã hội để phục vụ cho hoạt động truyền thông.

c) Thực hiện các hoạt động truyền thông trực tiếp tại trường học, bệnh viện, khu dân cư, cộng đồng về các vấn đề phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em, bạo hành gia đình, tệ nạn xã hội, bảo vệ quyền trẻ em, bình đẳng giới.

2. Hoạt động phát triển mạng lưới và nâng cao năng lực

a) Phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

b) Tiếp tục rà soát, bố trí lại đội ngũ công tác viên công tác xã hội tại địa phương để từng bước nâng cao chất lượng của dịch vụ công tác xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Duy trì và phát triển mô hình tổ Công tác xã hội tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh; nhân rộng mô hình tại bệnh viện tại các huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) nhằm kịp thời tư vấn, hỗ trợ các trường hợp bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn cần được trợ giúp.

d) Tập huấn nghiệp vụ công tác xã hội cho đội ngũ làm công tác xã hội tại cấp huyện, cấp xã.

đ) Tổng kết Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

e) Tổ chức rà soát, thống kê và phân loại nhu cầu của đối tượng để xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu sử dụng dịch vụ công tác xã hội phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và lập kế hoạch trợ giúp.

g) Khuyến khích xã hội hóa, huy động sự tham gia của mọi thành phần trong xã hội vào việc đảm bảo an sinh xã hội, cung cấp dịch vụ xã hội cho người dân; phát triển đa dạng các hình thức từ thiện, nhân đạo, hỗ trợ chăm sóc đối tượng dựa vào cộng đồng.

h) Tổ chức trao đổi, học hỏi kinh nghiệm mô hình công tác xã hội tại các Trung tâm Công tác xã hội hoạt động hiệu quả ở các tỉnh, thành phố khác để vận dụng trên địa bàn tỉnh.

3. Hoạt động can thiệp, trợ giúp đối tượng

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác trợ giúp đối tượng yếu thế tại cộng đồng hiệu quả, như: Người nghèo, phụ nữ, trẻ em, đối tượng bảo trợ xã hội...

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, tiếp nhận thông tin qua đường dây 02713. 825.825; đồng thời, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn trực



tiếp tại cộng đồng và Trung tâm Bảo trợ xã hội. Lồng ghép các hoạt động tư vấn trực tiếp tại cộng đồng thông qua các đợt khám chữa bệnh, phát thuốc miễn phí cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng thí điểm các điểm tư vấn cố định tại các xã, phường, thị trấn; phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ công tác xã hội trên địa bàn tỉnh tổ chức các đợt tư vấn về chế độ chính sách bảo trợ xã hội, bảo hiểm y tế, hôn nhân - gia đình... cho người dân tại vùng sâu, vùng xa.

c) Tổ chức thu thập thông tin, đánh giá tình hình các đối tượng yếu thế tại cộng đồng. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch can thiệp trợ giúp phù hợp cho từng nhóm đối tượng.

d) Tăng cường huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh để tổ chức các hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng yếu thế tại cộng đồng, như: Hỗ trợ sinh kế, khám sàng lọc bệnh và tư vấn chăm sóc sức khỏe; phẫu thuật chỉnh hình, mổ tim, mổ mắt miễn phí cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; trao quà, học bổng, xe lăn, xe lắc, nhà tình thương... cho các đối tượng khó khăn.

đ) Tổ chức rà soát, nắm bắt thông tin, lập hồ sơ quản lý trường hợp các đối tượng yếu thế tại cộng đồng; cập nhật, xây dựng cơ sở dữ liệu về tình hình các đối tượng yếu thế cần được trợ giúp tại cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội được bố trí năm 2020.

2. Nguồn ngân sách địa phương (tùy vào khả năng cân đối của các cấp để hỗ trợ).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực thực hiện Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 - 2020)

a) Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, các sở, ngành có liên quan xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước; xây dựng các ấn phẩm, tờ rơi đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và phát triển năng lực của cộng đồng về nghề công tác xã hội.

b) Phối hợp với các sở, ngành tổ chức các hội nghị về phát triển nghề công tác xã hội; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực và kỹ năng thực hành nghề công tác xã hội cho đội ngũ cán bộ, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội, đáp ứng yêu cầu trong việc can thiệp và trợ giúp cho đối tượng yếu thế.

c) Kết nối các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân để trợ giúp cho các đối tượng và rà soát các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để xây dựng kế hoạch can thiệp, trợ giúp; đẩy mạnh hoạt động tư vấn, truyền thông tại cộng đồng và khảo sát, chia sẻ thông tin hiệu quả.

d) Tăng cường phát triển đội ngũ công tác viên công tác xã hội cấp xã, phường, thị trấn thành mạng lưới cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở.

đ) Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nghề công tác xã hội về Ủy ban nhân dân tỉnh để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

e) Tổng hợp, báo cáo tổng kết Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, các đơn vị liên quan đưa tin tuyên truyền đến cộng đồng về nghề công tác xã hội.

3. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai việc áp dụng các chức danh, mã số các ngạch viên chức công tác xã hội và áp dụng ngạch, bậc lương, các chế độ phụ cấp lương, phụ cấp nghề công tác xã hội, cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập đối với viên chức công tác xã hội theo hướng dẫn của Trung ương.

4. Sở Tư pháp: Trên cơ sở đề nghị của các sở, ngành liên quan phối hợp, thực hiện việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản có liên quan đến việc phát triển nghề công tác xã hội cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

5. Sở Tài chính: Xem xét khả năng ngân sách, cân đối kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các chương trình truyền thông về bạo lực học đường và phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh; đồng thời, nghiên cứu triển khai thí điểm mô hình nhân viên công tác xã hội tại các trường học để tư vấn tâm lý, sinh lý và can thiệp, trợ giúp cho học sinh tại các trường học.

7. Sở Y tế: Phối hợp với các sở, ngành liên quan đẩy mạnh hoạt động truyền thông nâng cao sức khỏe và phòng chống dịch bệnh trong nhân dân; kết nối với các nguồn lực bên ngoài tổ chức các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phát thuốc miễn phí cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng biên giới và đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; triển khai mở rộng mô hình tổ công tác xã hội tại các bệnh viện để tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp cho những đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khi đến khám và điều trị bệnh tại các bệnh viện.

8. Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan: Tùy theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện kế hoạch; nghiên cứu, xây dựng, đề xuất ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền để phát triển nghề công tác xã hội.

9. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, làm thay đổi nhận thức trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về nghề công tác xã hội; đồng thời, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia tình nguyện công tác xã hội.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) vận động các tổ chức, chức sắc, tín đồ tôn giáo tham gia phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội và dạy nghề, nuôi dưỡng các đối tượng như người già, người khuyết tật và trẻ mồ côi... đạt chất lượng cao và huy động sự đóng góp của đồng bào có đạo trong toàn tỉnh.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa kế hoạch phát triển nghề công tác xã hội trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2020.

b) Chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch phù hợp trên địa bàn.

c) Bố trí một phần ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất thực hiện kế hoạch theo đúng Luật Ngân sách Nhà nước.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20/12/2020 (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội). Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh trước 30/12/2020.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển nghề công tác xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh giao các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cục BTXH;
- TTTU; TT. HỖND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành liên quan;
- Các Tổ chức xã hội, nghề nghiệp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng KGVX, TH;
- Lưu: VT(KH24-20,05/5).1/0

K.
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Tuyết Minh